

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CGKL K10 Mã lớp học 28,947 Lý thuyết

Môn học: CGMH25 Kỹ thuật tiện

Giáo viên:.....*Nguyễn Đức Hùng*.....
Ngày thi*20/7/2020*.....

Số đơn vị học trình: 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180023	Mạc Đức Tuấn Anh	02/07/1999	6		Anh	
2	CD180190	Trần Trọng Ánh	07/10/1999	6		Ánh	
3	CD180291	Đỗ Thanh Bình	01/01/2000	5		hien	
4	CD180431	Nguyễn Đức Bình	15/10/2000	4		Bình	
5	CD182249	Trịnh Văn Công	14/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
6	CD181457	Nguyễn Thành Đại	30/11/2000	4		Đại	
7	CD182167	Lê Duy Đạt	14/03/2000	5		<i>[Signature]</i>	
8	CD182541	Trần Văn Diệp	31/01/2000	6		<i>[Signature]</i>	
9	CD180532	Kim Việt Đoàn	07/01/2000	4		Đoàn	
10	CD181594	Phạm Tiến Dũng	17/10/2000	5		Dũng	
11	CD181646	Nguyễn Hoàng Hải	30/05/2000	Thi lại			
12	CD182110	Nguyễn Văn Hải	09/06/2000	4		hải	
13	CD181601	Nguyễn Ngọc Hoan	09/12/2000	Học lại			
14	CD182570	Đinh Ánh Hồng	28/05/2000	6		Hồng	
15	CD180462	Nguyễn Quang Huy	19/02/2000	5		Huy	
16	CD182934	Trịnh Quang Huy	17/05/2000	6		Huy	
17	CD182502	Cần Minh Khang	17/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
18	CD180142	Lê Đình Linh	26/07/1999	5		Linh	Học lại
19	CD180955	Lý Quang Linh	18/06/1999	4		Linh	
20	CD180960	Nghiêm Đình Long	07/02/2000	6		<i>[Signature]</i>	
21	CD182641	Nguyễn Đức Long	02/03/1998	4		Long	
22	CD182958	Nguyễn Đức Long	08/08/2000	5		Long	
23	CD180889	Cao Tuấn Nam	24/03/2000	6		Nam	
24	CD181682	Hà Công Nguyên	13/06/2000	4		Nguyên	
25	CD181270	Lê Huyền Phương	05/03/2000	5		Phương	
26	CD181480	Đỗ Anh Quân	19/11/2000	6		Quân	
27	CD183112	Chu Hùng Sơn	27/11/2000	6		Sơn	
28	CD181051	Đinh Văn Sơn	25/07/2000	6		Sơn	
29	CD181506	Trịnh Văn Thử	07/12/2000	6		Thử	
30	CD180947	Vũ Long Thuận	04/05/2000	5		<i>[Signature]</i>	
31	CD180989	Nguyễn Công Thường	01/12/2000	5		Thường	
32	CD183147	Bùi Bá Toàn	24/04/2000	4		Toàn	
33	CD180057	Vũ Văn Trường	20/07/1999	6		Trường	
34	CD182496	Nguyễn Xuân Trường	05/01/2000	6		<i>[Signature]</i>	
35	CD183133	Phạm Đức Tú	24/06/2000	4		Tú	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182012	Nguyễn Hữu Vinh	23/09/2000	4		Vinh	
37	CD181800	Nguyễn Huy Vinh	02/08/2000	5		Vinh	
38	CD180618	Đỗ Văn Võ	17/02/2000	4		Võ	
39	CD180760	Nhữ Long Vũ	23/02/2000	6		Vũ	
40	CD182221	Đỗ Việt Thắng	11/08/2000	5		Thắng	

Tổng số sinh viên dự thi: 36.....

Số sinh viên đạt: 25.....

Tổng số tờ giấy thi: 36.....

Ngày giao viên nộp điểm: 27/7/2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Đức Hùng

CÁN BỘ COI THI 1

Ngô Thị Thuý

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2